

Số: /KH - CĐSL

Sơn La, ngày tháng 6 năm 2021

KẾ HOẠCH **NĂM HỌC 2021 - 2022**

I. NHỮNG CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014; Nghị định số 15/2019/NĐ-CP, ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Luật Giáo dục số 38/2005/QH11, Luật số 44/2009/QH12, Luật số 74/2014/QH13 và Luật số 97/2015/QH13 sửa đổi một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT- BLĐT&XH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về ban hành Điều lệ trường Cao đẳng. Thông tư số 18/2018/TT- BLĐT&XH ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi một số điều của các thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 736/QĐ-CĐSL ngày 21/10/2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Sơn La;

Căn cứ Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 681/QĐ-CĐSL ngày 12/10/2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị CBVC năm 2021 của Trường Cao đẳng Sơn La.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2021 - 2022

1. Cơ cấu tổ chức bộ máy:

- Hội đồng trường gồm 15 thành viên, Ban Giám hiệu 04 đồng chí
- Các đơn vị trực thuộc: 21 đơn vị (*trong đó có: 06 phòng chức năng, 11 khoa chuyên môn và 04 cơ sở phục vụ đào tạo, NCKH*).

2. Đội ngũ CBVC – LD:

- Tính đến 31/5/2021, tổng số cán bộ, viên chức và người lao động: 266 (Trả lương từ ngân sách Nhà nước: 257, Trả lương từ nguồn thu sự nghiệp: 09).
- Trình độ: Tiến sĩ: 03, Thạc sĩ: 189, Đại học: 59, Trình độ khác: 15

3. Thuận lợi:

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, sự giúp đỡ có hiệu quả của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Sơn La, Thành phố Sơn La; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Lao động-TB&XH; Sở Giáo dục - Đào tạo tỉnh Sơn La; Sở Lao động-TB&XH tỉnh Sơn La; các sở, ngành; địa phương của tỉnh Sơn La.

- Các mặt hoạt động của Nhà trường được Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Hội đồng trường quan tâm chỉ đạo, tổ chức triển khai có hiệu quả, kịp thời đáp ứng yêu cầu phát triển của Nhà trường trong giai đoạn mới, hướng tới tự chủ. Cán bộ, viên chức (CBVC) đoàn kết, nhất trí quyết tâm xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện

- Cơ sở hạ tầng trong nhà trường đã và đang được đầu tư triển khai, xây dựng khang trang, hiện đại, đáp ứng các yêu cầu về công tác quản lý và hoạt động đào tạo. Nhà trường đã được UBND tỉnh giao quản lý, sử dụng Khu lâm viên theo Quyết định số 1349/QĐ-UBND ngày 30/6/2020 của UBND tỉnh để phục vụ hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học của nhà trường.

- Các tổ chức Đoàn thể: Các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên, Hội Khuyến học, Hội Chữ thập đỏ nhà trường đều là những tổ chức vững mạnh. HSSV, học viên của nhà trường hầu hết là trẻ, khoẻ, nhiệt tình, có ý thức chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường.

4. Khó khăn:

- Dịch Covid-19 đã ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng đến tất cả quốc gia trên thế giới, trong đó Việt Nam cũng chịu thiệt hại rất nặng nề, tác động trực tiếp đến mọi mặt hoạt động của đời sống xã hội nói chung và giáo dục nói riêng, ảnh hưởng mạnh đến tâm lý cũng như đời sống nhân dân và ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động dạy - học của Nhà trường.

- Cơ chế, chính sách vi mô đối với lĩnh vực GDNN đôi khi chưa theo kịp sự phát triển của nền kinh tế thị trường; chưa có các chính sách đối với việc học lại, học chuyển đổi nghề nghiệp, học liên thông....

- Một bộ phận nhỏ giảng viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu giảng dạy hoặc quản lý, giáo dục HSSV. Thậm chí có giáo viên trình độ chuyên môn hạn chế, không tích cực tự học tự bồi dưỡng, sự tin nhiệm của HSSV và đồng nghiệp chưa cao.

- Cơ sở vật chất: Chưa thực sự đồng bộ, hiện đại. Phòng học, xưởng thực hành chưa thật đầy đủ thiết bị phục vụ học tập và nghiên cứu.

- Công tác tuyển sinh gặp nhiều khó khăn đặc biệt là tuyển sinh cao đẳng hệ chính quy, ảnh hưởng lớn đến việc triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, kế hoạch ngân sách và các công tác khác của Nhà trường.

- Sự mất cân đối về quy mô giữa các ngành đào tạo ảnh hưởng đến việc phân phối lao động, chất lượng dạy học, hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH), điều kiện đảm bảo về chất lượng.

5. Thời cơ:

- Đảng và Nhà nước có những chủ trương, chính sách đúng đắn trong chiến lược phát triển giáo dục – đào tạo. Đặc biệt là Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 21/01/2021 của BCHĐB tỉnh và Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh Sơn La về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030 đã đặt ra mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trong đó có hệ thống giáo dục nghề nghiệp của tỉnh.

- Chủ trương xã hội hóa giáo dục và tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm xã hội đối với các cơ sở giáo dục, mở ra cho các cơ sở giáo dục nói chung, mà đặc biệt là các cơ sở giáo dục nghề nghiệp những cơ hội mới.

- Sự đóng góp về nguồn lực của Nhà nước và nhân dân cho phát triển giáo dục trong đó có giáo dục nghề nghiệp ngày càng tăng. Việc hoàn thiện cơ chế thị trường trong nước tạo điều kiện cho giáo dục, nhất là giáo dục nghề nghiệp phát huy vai trò của mình đối với sự phát triển kinh tế - xã hội cả nước và Sơn La.

- Trường Cao đẳng Sơn La được UBND tỉnh nhất trí chủ trương cho phép xây dựng Đề án trường cao đẳng chất lượng cao giai đoạn 2021 - 2025.

- Giai đoạn 2021-2025 nhiều dự án, chương trình mục tiêu được đầu tư một cách đồng bộ hướng đến nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số.

6. Thách thức:

- Nhà trường phải triển khai thực hiện cùng một lúc các nhiệm vụ vừa theo quy định của Luật giáo dục nghề nghiệp và Luật giáo dục đại học nên còn có nhiều điểm chưa thống nhất, cần thiết lập các giải pháp tháo gỡ.

- Công tác phân luồng, hướng nghiệp cho học sinh trong các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh chưa được quan tâm và triển khai có hiệu quả, điều này ảnh hưởng đến kết quả tuyển sinh, tỉ lệ học sinh lựa chọn ngành nghề trình độ trung cấp, cao đẳng để theo học sau khi tốt nghiệp THCS, THPT còn thấp, đây là thách thức lớn đối với nhà trường.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, viên chức còn có bộ phận chưa đáp ứng được yêu cầu của đổi mới giáo dục nghề nghiệp trong thời kỳ hội nhập và yêu cầu đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội trong giai đoạn hiện nay.

- Khả năng ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giảng viên, công nhân viên còn những hạn chế nhất định.

- Công tác phát triển chương trình đào tạo chưa theo kịp với sự thay đổi của thị trường lao động, chưa đáp ứng mối quan hệ giữa dạy nghề-khởi nghiệp-việc làm.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Năm học 2021- 2022 là năm đầu tiên nhà trường triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 21/01/2021 của BCHĐB tỉnh và Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh Sơn La về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường lần thứ XXXII nhiệm kỳ 2020 - 2025; tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 04/10/2019 của Tỉnh ủy Sơn La; Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và Nghị quyết số 20-NQ/TW về phát triển khoa học và công nghệ, Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh. Với mục tiêu phát triển Trường Cao đẳng Sơn La thành trường cao đẳng chất lượng cao vào năm 2025. Nhà trường tập trung thực hiện **07** nhiệm vụ trọng tâm và giao cho các đơn vị chủ trì triển khai (*Phụ lục 01 kèm theo*).

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống

- Quán triệt nội dung, nhiệm vụ và các giải pháp trong Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về thực hiện các chỉ đạo đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh Sơn La về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030 trong thực hiện nhiệm vụ của nhà trường và của từng đơn vị.

- Tiếp tục công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động CBVC, HSSV chấp hành, thực hiện nghiêm túc chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật Nhà nước; tăng cường hơn nữa giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống; chống những biểu hiện suy thoái về phẩm chất, đạo đức, lối sống trong CBVC, HSSV.

- Xây dựng đội ngũ nhà giáo, CBQL trong nhà trường có đạo đức trong sáng, lòng nhân ái, yêu nghề, thực sự là tấm gương về đạo đức và tự học.
- Tăng cường hơn nữa ý thức trách nhiệm và vai trò của CBVC, HSSV trong thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao; thực hiện nội quy, quy chế chuyên môn, các quy chế hoạt động trong nhà trường.
- Đẩy mạnh công tác chuyên môn, các phong trào thi đua chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước.

2. Công tác tuyển sinh

- Chỉ đạo quyết liệt và tiếp tục triển khai các giải pháp để quảng bá, tư vấn tuyển sinh các loại hình đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường; Tập trung cao độ thực hiện kế hoạch tuyển sinh các trình độ, tuyển sinh các loại hình bồi dưỡng năm học 2021 - 2022 tại các Huyện/Thành phố, các trường THCS, THPT, Trung tâm GDTX; đặc biệt là công tác tuyển sinh hệ cao đẳng chính quy, cao đẳng Mầm non năm học 2021 – 2022.
- Phối hợp triển khai tuyển sinh thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT năm học 2021 – 2022.
- Phát huy mạnh mẽ vai trò của CBVC, HSSV để quảng bá hình ảnh của Nhà trường, làm tốt công tác tuyên truyền tuyển sinh các loại hình đào tạo, bồi dưỡng đặc biệt là đào tạo hệ chính quy.

3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng và rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp

- Rà soát, tổ chức đăng ký bổ sung các địa điểm đào tạo, giữ quy mô 16 ngành, nghề với 1500 chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm.
- Tiếp tục hoàn thiện các chương trình đào tạo theo hướng mở, liên thông, cấu trúc mô đun tích hợp, trên cơ sở nghiên cứu áp dụng sự tiến bộ của các CTĐT quốc tế. Tổ chức đào tạo linh hoạt, áp dụng nhiều phương thức đào tạo phù hợp với các đối tượng người học và bối cảnh dịch bệnh khó lường.
- Tăng cường công tác kết nối doanh nghiệp, hoàn thiện quy định liên kết với các đơn vị trong đào tạo; Khảo sát các đơn vị có đủ năng lực sư phạm để kết nối, phối hợp trong đào tạo.
- Triển khai đào tạo trực tuyến tại nhà trường.
- Tiếp tục liên kết với các cơ sở đào tạo có uy tín, đảm bảo chất lượng làm đơn vị chủ trì liên kết đào tạo; thực hiện đầy đủ quy trình, điều kiện thực hiện liên kết đào tạo theo đúng các quy định của pháp luật.
- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ đào tạo quốc tế được UBND tỉnh giao hàng năm: Đào tạo cán bộ, giáo viên có trình độ Cao đẳng nghề, Cao đẳng Sư phạm; dạy tiếng Việt cho lưu học sinh Lào và cán bộ các sở, ngành, lực lượng vũ trang của 09 tỉnh phía Bắc, nước CHDCND Lào.
- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng đội ngũ giáo viên Mầm non, Tiểu học, THCS đạt tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; bồi dưỡng CBQL các trường Mầm non, Tiểu học, THCS; bồi dưỡng tiếng dân tộc (Thái, Mông, Lào) cho cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị trong và ngoài tỉnh, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bồi dưỡng theo vị trí việc làm theo nhu cầu của xã hội...
- Triển khai bồi dưỡng, huấn luyện an toàn vệ sinh lao động; Bồi dưỡng giáo viên kiêm thủ quỹ cho các đối tượng có nhu cầu; Hoàn thiện hồ sơ đăng ký đăng ký bồi dưỡng viên chức ngành văn hóa, thể thao và du lịch theo Thông tư số 11/2019/TT-

BVHTTDL ngày 11/11/2019 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giáo viên giáo dục nghề nghiệp.

- Xây dựng và triển khai đề án đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực du lịch.

- Tiếp tục tham gia thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho CB,CC,VC giai đoạn 2020 – 2030” theo Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 10/7/2020 của UBND tỉnh Sơn La.

- Tăng cường hoạt động rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho giảng viên và HSSV. Trong đó, chú trọng khâu đánh giá hiệu quả sau thực tập tại doanh nghiệp, cơ quan sử dụng lao động của giảng viên.

- Tiếp tục thực hiện việc bồi dưỡng đội ngũ CBQL, giảng viên GDNN của nhà trường theo hướng chuẩn hóa, đáp ứng các tiêu chuẩn về đội ngũ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao.

4. Công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

- Đẩy mạnh công tác quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học trong đội ngũ giảng viên và CBQL. Tăng cường quản lý ứng dụng vào thực tiễn sau nghiên cứu; quản lý tài sản, tài chính của các đề tài, dự án các cấp được đầu tư từ ngân sách theo đúng quy định.

- Khuyến khích CBVC đăng ký, thực hiện các đề tài NCKH phục vụ cho các hoạt động của Nhà trường; đề tài, nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, cấp Bộ.

- Các đơn vị, cá nhân triển khai công tác nghiên cứu khoa học theo nội dung đề tài, dự án các cấp đã được phê duyệt, đề tài triển khai năm 2019 (*Nghiên cứu ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ xây dựng mô hình thâm canh nâng cao năng suất, chất lượng, rải vụ thu hoạch trong sản xuất Na tại Sơn La*); Triển khai thực hiện 03 đề tài cấp tỉnh năm 2020 (*đề tài nghiên cứu ứng dụng xây dựng mô hình trồng Nho giống mới chịu hạn(giống Hạ Đen) theo hướng hữu cơ tại Sơn La; Nghiên cứu đánh giá khả năng sinh trưởng, phát triển của con lai F1 giữa bò BBB và bò Lai Sind trên địa bàn tỉnh Sơn La; Tuyển chọn và xây dựng quy trình canh tác một số giống tre, trúc lấy măng kết hợp tạo cảnh quan phát triển du lịch tại huyện Vân Hồ tỉnh Sơn La*); Triển khai 01 nhiệm vụ năm 2021 (*Nghiên cứu và xây dựng mô hình điển hình về phát triển du lịch xanh tại khu du lịch quốc gia Mộc Châu*); Chuẩn bị các điều kiện để đăng ký tuyển chọn các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh đặt hàng năm 2022 sau khi có thông báo của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sơn La .

- Tăng cường hơn nữa mối quan hệ công tác, ngoại giao giữa nhà trường với các đơn vị trong và ngoài tỉnh, các cơ quan và nhân dân các tỉnh phía Bắc nước CHDCND Lào; mở rộng mối quan hệ về liên kết đào tạo với các trường đại học, học viện.

- Chuẩn bị các điều kiện để tổ chức đoàn công tác tuyển sinh tại các tỉnh phía bắc nước CHDCND Lào khi điều kiện cho phép và được sự nhất trí của UBND tỉnh Sơn La.

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền tuyển sinh LHS Lào, tăng cường công tác đào tạo LHS Lào (*đặc biệt quan tâm đối tượng LHS Lào học theo diện tự túc kinh phí*)

- Thực hiện tốt công tác quản lý LHS Lào; Đón tiếp trọng thị, chu đáo các đoàn khách trong và ngoài nước đến thăm và làm việc tại nhà trường;

5. Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng đội ngũ:

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo cấp trên về công tác cán bộ; xây dựng, nâng cao chất lượng nhà giáo và cán bộ quản lý nhà trường; các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ LĐ, TB&XH về nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và nhóm ngành đào tạo giáo viên.

- Triển khai chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến 2030; Điều chỉnh, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường; Nghiên cứu, xây dựng các đề án (*Đề án Trường Cao đẳng chất lượng cao, Đề án thành lập Trung tâm Bồi dưỡng, Đề án thành lập Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục, Đề án sắp xếp các đơn vị trực thuộc nhà trường, Đề án phát triển nguồn nhân lực du lịch chuyên nghiệp tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 ...*)

- Tiếp tục triển khai công tác kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị trực thuộc; sắp xếp lại đội ngũ lãnh đạo các đơn vị trực thuộc, điều chuyển vị trí việc làm phù hợp với nghị định 120/NĐ-CP của Chính phủ; Tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định 108/NĐ - CP của Chính phủ.

- Sửa đổi, bổ sung, ban hành khung năng lực vị trí việc làm trong đó quy định cụ thể về khung năng lực ngoại ngữ, tin học phù hợp với yêu cầu của từng vị trí theo Thông tư 21/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, Thông tư 35/2020/TT-BGDĐT ngày 01/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức giảng dạy trong các trường cao đẳng sư phạm công lập và các thông tư quy định tiêu chuẩn vị trí việc làm khác hiện có trong trường.

- Triển khai kế hoạch Cải cách hành chính, Kế hoạch đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành nâng cao hiệu quả công tác và năng suất lao động trong nhà trường; triển khai và quản lý tiến độ triển khai các văn bản trên hệ thống phần mềm quản lý VNPT IOFFICE 4.0.

- Nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, đánh giá CBVC bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, kịp thời, đúng quy định.

- Tổ chức thực hiện việc cập nhật đầy đủ, quản lý tốt hồ sơ CBVC; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý CBVC.

- Rà soát và bổ sung, cập nhật các quy định, quy chế cần thiết lập trong nhà trường; xây dựng bổ sung quy chế hoạt động cho các Hội đồng còn thiếu; xác định đúng, đủ những nội dung, những công việc và nguyên tắc hoạt động của các Hội đồng mà nhà trường cần quyết định tập thể để tăng cường tính dân chủ trong quản lý và tổ chức hoạt động của nhà trường;

- Rà soát hoàn thiện và triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế thi đua khen thưởng; Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở; Tiêu chuẩn xây dựng đơn vị văn hóa; Quy chế quản lý HSSV nội trú, ngoại trú đã ban hành.

- Xây dựng phương án cho giảng viên học nâng cao trình độ thạc sỹ, tiến sỹ; đội ngũ CBQL học lý luận chính trị, quản lý nhà nước, bồi dưỡng PPGD; bồi dưỡng và dự thi cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia; bồi dưỡng năng lực Tin học, Ngoại ngữ đạt tiêu chuẩn ứng với từng loại hình nhà giáo, đáp ứng các tiêu chuẩn về đội ngũ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao.

- Triển khai và quản lý hiệu quả công tác tự học tập nâng cao trình độ, công tác thực tập kỹ năng nghề nghiệp và trải nghiệm của giảng viên tại cơ sở. Tổ chức đánh giá hiệu quả ứng dụng vào thực tế sau từng đợt bồi dưỡng, rèn nghề.

6. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị, kế hoạch - tài chính và đời sống

- Tiếp tục tăng cường việc khai thác các nguồn lực để đảm bảo chất lượng dạy học và phục vụ, đầu tư sửa chữa các hạng mục công trình đã xuống cấp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện lộ trình, kế hoạch chiến lược phát triển trường Cao đẳng Sơn La giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Đầu tư có trọng điểm kinh phí từ các chương trình mục tiêu quốc gia đối với các ngành nghề trọng điểm, các ngành nghề mũi nhọn để xây dựng thương hiệu nhà trường. Xây dựng phương án quản lý, bảo vệ, sử dụng có hiệu quả khu lâm viên.

- Tăng cường kết nối doanh nghiệp, ký kết thỏa thuận hợp tác sử dụng trang thiết bị, cơ sở vật chất của doanh nghiệp trong công tác dạy học, đặc biệt là các ngành, nghề còn thiếu trang thiết bị theo danh mục tối thiểu.

- Tiếp tục triển khai phương án tiết kiệm điện, nước trong nhà trường

- Xây dựng khuôn viên, cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp.

- Đầu tư bổ sung cơ sở hạ tầng hệ thống CNTT, từng bước đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp và áp dụng dạy học trực tuyến.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý cũng như trong dạy và học, duy trì và tổ chức đánh giá hàng tháng việc cập nhật thông tin trên trang thông tin của nhà trường và từng đơn vị.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản của nhà trường quy định về quản lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất và trang thiết bị; tiếp tục đổi mới công tác lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch.

- Triển khai hoạt động đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính trong năm học 2021 - 2022, đảm bảo an ninh tài chính cho các hoạt động của Nhà trường.

- Xây dựng và triển khai phương án tăng thu, tiết kiệm chi và phương án giao tự chủ cho một số đơn vị trực thuộc.

- Hoàn thiện dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho thanh niên vùng dân tộc thiểu số và miền núi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt .

- Đảm bảo mọi quyền lợi mà CBVC được thụ hưởng được giải quyết, có chính sách ưu tiên đối với phụ nữ, CBVC có hoàn cảnh khó khăn trong thực thi nhiệm vụ, phân đấu hàng quý có chế độ tăng thu hỗ trợ nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CBVC.

- Thường xuyên động viên chăm lo đời sống chia sẻ vật chất và tinh thần đối với CBVC, HSSV có hoàn cảnh khó khăn.

7. Công tác đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng giáo dục và thanh, kiểm tra, giám sát

- Triển khai các hoạt động đảm bảo chất lượng, đánh giá chương trình đào tạo, đánh giá cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác đảm bảo chất lượng.

- Triển khai các bước xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, Trường Cao đẳng Sơn La.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, đặc biệt là việc thực hiện các quy chế, quy định, hướng dẫn, các kế hoạch công tác của nhà trường.

- Triển khai thực hiện Lộ trình kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo Kế hoạch số 99/KH-CĐSL ngày 05/5/2021 của Trường Cao đẳng Sơn La.

8. Công tác thi đua - khen thưởng:

- Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/04/2014 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện và cụ thể hoá tiêu chuẩn thi đua trong nhà trường theo Luật Thi đua - Khen thưởng; thực hiện Quy chế đánh giá xếp loại thi đua khen thưởng, gắn thi đua khen thưởng với việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị và từng cán bộ, viên chức.

- Điều chỉnh quy định về thu nhập tăng thêm của nhà trường trên cơ sở những đơn vị cá nhân nào làm tăng thu, tiết kiệm chi cho nhà trường thì được hưởng mức độ tăng thu tương xứng, không cào bằng trong thu nhập tăng thêm.

- Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá và giao cho các đơn vị phụ trách đối với mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của từng đơn vị trong nhà trường trên cơ sở Quyết định số 37/2020/QĐ-UBND ngày 18/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các sở, ban, ngành và Công văn hướng dẫn số 1788/HD/SNV-CCHC&VTLT ngày 22/9/2020 của Sở Nội vụ.

- Xây dựng và nhân rộng ít nhất một gương điển hình, một việc làm tốt trong nhà trường.

- Thực hiện chế độ đăng ký thi đua, hưởng ứng, phát động các phong trào thi đua; sơ, tổng kết và báo cáo đúng thời hạn theo quy định.

9. Công tác của các tổ chức đoàn thể

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Công đoàn Trường lần thứ XXXIII; Nghị quyết Đại hội Đoàn Trường lần thứ XXXXII; Nghị quyết Đại hội Hội Sinh viên trường lần thứ IX.

- Công đoàn tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, động viên CBVC thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2021 - 2022. Cùng với Nhà trường thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của CBVC.

- Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên tiếp tục tổ chức các hoạt động xây dựng Đoàn - Hội vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức; đẩy mạnh phong trào học tập, nghiên cứu, sáng tạo, khởi nghiệp trong học sinh, sinh viên, các hoạt động tình nguyện tại chỗ phục vụ cho các hoạt động của Nhà trường; tham gia công tác quản lý sinh viên nội trú, ngoại trú, lưu học sinh Lào; tích cực chủ động phát hiện, nắm bắt và xử lý kịp thời các vấn đề nảy sinh trong học sinh, sinh viên; xây dựng nếp sống văn hóa, môi trường Nhà trường xanh - sạch - đẹp - an toàn thân thiện.

- Hội Khuyến học: Xây dựng và triển khai Kế hoạch tổ chức Đại hội các chi hội và Đại hội Hội khuyến học trường nhiệm kỳ 2021 - 2025; Tổ chức các hoạt động theo kế hoạch.

- Hội Chữ thập đỏ, Hội Cựu chiến binh tiếp tục tổ chức các hoạt động ý nghĩa, thiết thực dành cho cán bộ, hội viên; đồng thời tham gia hỗ trợ tích cực cho các hoạt động của Nhà trường.

V. CÁC CHỈ TIÊU CẦN ĐẠT TRONG NĂM HỌC

Năm học 2021 - 2022, nhà trường phấn đấu thực hiện **15** chỉ tiêu và giao cho các

đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đặt ra (*Phụ lục 02 kèm theo*).

VI. KẾ HOẠCH THỜI GIAN CÁC CÔNG VIỆC CHÍNH

Trên cơ sở các nhiệm vụ trọng tâm, các chỉ tiêu cần đạt, nhà trường yêu cầu các đơn vị tiến hành rà soát, theo dõi và triển khai thực hiện có hiệu quả các công việc, nhiệm vụ chính theo thời gian trong năm học (*Phụ lục 03 kèm theo*).

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, ứng với mỗi nội dung, nhiệm vụ và kế hoạch thời gian như đã nêu trên, các đơn vị chức năng có trách nhiệm tham mưu, xây dựng kế hoạch, chương trình hành động phù hợp, trình lãnh đạo trường xem xét, phê duyệt để các đơn vị trong toàn trường triển khai, thực hiện, gửi báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ đến lãnh đạo trường và đơn vị có liên quan theo quy định.

Giao Phòng Tổ chức - Hành chính có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi việc thực hiện tại đơn vị trực thuộc trường, báo cáo lãnh đạo trường theo chế độ quy định.

Trên đây là kế hoạch năm học 2021 - 2022. Yêu cầu lãnh đạo và toàn thể cán bộ, viên chức nhà trường nghiêm túc phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Sơn La;
 - Sở LĐ-TB&XH;
 - BTV Đảng uỷ;
 - Hội đồng trường;
 - Ban Giám hiệu;
 - Các đơn vị trực thuộc trường;
 - Các tổ chức, đoàn thể;
 - Lưu: VT, TCHC.
- (Báo cáo)*

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đức Long

PHỤ LỤC 01

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2021 – 2022 GẮN VỚI CÁC ĐƠN VỊ (Kèm theo Kế hoạch số KH-CĐSL ngày /6/2021 của Trường Cao đẳng Sơn La)

TT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	<p>- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 04/10/2019 của Tỉnh ủy Sơn La; Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh Sơn La về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết số 20-NQ/TW về phát triển khoa học và công nghệ; triển khai thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.</p> <p>- Tạo điều kiện để giảng viên tham gia trực tiếp vào hoạt động sản xuất kinh doanh, tư vấn, cố vấn cho hoạt động của các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ của giảng viên.</p> <p>- Tiếp tục triển khai thực hiện chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến 2030; Điều chỉnh, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường; Hoàn thiện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đề án trường Cao đẳng chất lượng cao.</p>	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các đơn vị
2	<p>- Hoàn thiện việc xây chương trình đào tạo theo hướng mở, liên thông, linh hoạt (thực hiện nhiều phương thức đào tạo trong một chương trình); cấu trúc theo mô đun, tích hợp;</p> <p>- Triển khai đào tạo trực tuyến tại nhà trường;</p> <p>- Rà soát, triển khai hoạt động KHCN theo hướng chuyển giao ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tế; duy trì hoạt động các mô hình ứng dụng KHKT mới trong lĩnh vực nông lâm nghiệp; Lựa chọn và đầu tư có trọng điểm cho thiết bị dạy học tự làm áp</p>	Phòng Đào tạo	Các khoa và đơn vị liên quan

TT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	<p>dụng trong dạy và học, phấn đấu đạt giải trong cuộc thi thiết bị dạy học tự làm toàn quốc;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tham dự kỳ thi tay nghề quốc gia đối với HSSV. 		
3	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện việc xây dựng ngân hàng đề thi; đảm bảo an toàn, chính xác trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của người học; - Thiết lập hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung trong kiểm định chất lượng, hoàn thành báo cáo tự đánh giá năm 2021; - Hoàn thiện hệ thống đánh giá, giám sát của các bên có liên quan để cải tiến chất lượng đào tạo. 	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	Các đơn vị
4	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Kế hoạch thực hiện phương án tự chủ tài chính đã được UBND tỉnh phê duyệt tại QĐ số 90/QĐ-UBND ngày 18/01/2021, kiểm soát hiệu quả, đúng hạn việc thực hiện dự toán chi hàng quý của các đơn vị. Thực hiện chính sách thưởng tăng thu đối với các đơn vị có nhiều giải pháp tăng thu, tiết kiệm chi cho nhà trường; - Xây dựng và triển khai phương án tăng thu, tiết kiệm chi; Tổ chức quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định. - Hoàn thiện và triển khai dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho thanh niên vùng dân tộc thiểu số và miền núi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. 	Phòng Kế hoạch-Tài chính	Các đơn vị
5	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện việc xây tường rào quanh trường; - Triển khai phương án tiết kiệm điện, nước trong nhà trường; - Đầu tư bổ sung cơ sở hạ tầng hệ thống CNTT, từng bước đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp và áp dụng dạy học trực tuyến. 	Phòng Quản trị thiết bị	Các đơn vị có liên quan
6	<ul style="list-style-type: none"> - Giải quyết đầy đủ, đúng hạn các chế độ chính sách đối với HSSV; - Tăng cường công tác quản lý, giáo dục TTCT, đạo đức lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng mềm, kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho HSSV; 	Phòng Công tác HSSV	Phòng Tổ chức-Hành chính, các đơn vị

TT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường mối quan hệ công tác, ngoại giao giữa nhà trường với các đơn vị trong và ngoài tỉnh; Tăng cường công tác đào tạo lưu HSSV Lào. Quản lý tốt LHS Lào học tại nhà trường. 		
7	<ul style="list-style-type: none"> - Đổi mới công tác tuyên truyền tuyển sinh trên cơ sở tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp đối với phụ huynh đối tượng tốt nghiệp THCS vào học trung cấp kết hợp học GDTX cấp THPT; - Tiếp tục liên kết với các trường đại học, học viện để mở rộng liên kết đào tạo lên trình độ đại học và sau đại học với nhiều ngành khác nhau; - Tổ chức tuyên truyền, hướng nghiệp đến các trường THCS (vùng II, III) trong tỉnh. 	<p>Trung tâm tuyển sinh, Hướng nghiệp và GTVL</p>	<p>Các khoa và đơn vị liên quan</p>

PHỤ LỤC 02**CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU NĂM HỌC 2021 - 2022**

(Kèm theo Kế hoạch số/KH-CĐSL ngày /6/2020 của Trường Cao đẳng Sơn La)

TT	Nội dung, tỷ lệ cần đạt của chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1.	100% CBVC, HSSV thực hiện nghiêm túc chỉ thị, nghị quyết của Đảng, đường lối, chính sách, pháp luật Nhà nước; có đạo đức phẩm chất chính trị tốt, có lối sống trong sáng, giản dị, lành mạnh; không mắc các tệ nạn xã hội.	Phòng Tổ chức-Hành chính; Phòng Công tác HSSV	Các đơn vị và các tổ chức đoàn thể
2.	Không để xảy ra các hiện tượng tiêu cực trong công tác dạy - học, thi cử, tuyển sinh, tuyển dụng, thi đua - khen thưởng; không để xảy ra các hiện tượng tham nhũng, lãng phí trong công tác tài chính, sử dụng vật tư, văn phòng phẩm, điện, nước...	Phòng KT & ĐBCL	Các đơn vị
3.	100% nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong nhà trường thực hiện tốt quy chế chuyên môn, không vi phạm đạo đức nghề nghiệp, nội quy, quy định; không vi phạm pháp luật.	Phòng KT & ĐBCL	Các đơn vị
4.	100% CBVC hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao, trong đó trên 85% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các đơn vị
5.	Xây dựng và được phê duyệt Đề án Trường Cao đẳng chất lượng cao; Xây dựng được lộ trình và giải pháp đáp ứng các tiêu chuẩn của cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao.	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các đơn vị
6.	100% giảng viên nhóm ngành đào tạo giáo viên được đánh giá, xếp loại từ trung bình trở lên, trong đó 70% trở lên xếp loại khá, 10% trở lên xếp loại giỏi. 100% giảng viên GDNN được xếp từ loại C trở lên. Trong đó, 70% trở lên xếp loại B trở lên.	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các khoa và đơn vị liên quan
7.	Kết quả tuyển sinh năm 2021 trung bình đạt từ 95% kế hoạch chỉ tiêu trở lên. Tuyển sinh được 30 LHS diện tự túc trở lên trong năm 2021.	Trung tâm tuyển sinh, HN và GTVL	Các đơn vị

TT	Nội dung, tỷ lệ cần đạt của chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
8.	Hiệu chỉnh 100% chương trình đào tạo theo hướng mở, linh hoạt, liên thông; cấu trúc theo mô đun, tích hợp; Hoàn thành việc đăng ký bổ sung địa điểm đào tạo.	Phòng Đào tạo	Các khoa
9.	Xây dựng được các quy định về quản lý đào tạo trực tuyến, tự học có hướng dẫn; Chuẩn bị các điều kiện để triển khai đào tạo trực tuyến cho khoảng 20% khối lượng từng chương trình đào tạo.	Phòng Đào tạo, P. QTTB	Các khoa
10.	Mô phỏng hoá tổng thể các chương trình đào tạo trọng điểm, bổ sung tối thiểu 20 tài liệu dưới dạng số.	Phòng Đào tạo, TTTTV	Các khoa
11.	Có tối thiểu 01 nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh, 10 đề tài NCKH cấp cơ sở được triển khai thực hiện;	Phòng Đào tạo	Các đơn vị
12.	Xây dựng ít nhất 30% bài giảng điện tử đối với các môn học, phần học lý thuyết; xây dựng và ứng dụng tối thiểu 05 thiết bị dạy học tự làm trong năm học 2021 – 2022; phần đầu đạt giải trong kỳ thi thiết bị dạy học tự làm toàn quốc.	Phòng Đào tạo	Các khoa
13.	100% HSSV được học tập chính trị đầu năm. Duy trì tỷ số HSSV thường xuyên đạt 95% trên lớp. Không có HSSV vi phạm các nội quy, quy định của nhà trường, vi phạm pháp luật, mắc phải tệ nạn xã hội hoặc có những hoạt động xấu bởi các thế lực phản động.	Phòng CT HSSV	Các khoa và các tổ chức đoàn thể
14.	Tổ chức tối thiểu 02 hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho CBVC.	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các đơn vị và Công đoàn cơ sở
15.	Phần đầu thu nhập ngoài lương đạt từ 200.000 – 500.000 đ/người/tháng.	Phòng Kế hoạch-Tài chính	Các đơn vị

TT	Nội dung công việc	Thực hiện năm 2021 (tháng)						Thực hiện năm 2022 (tháng)					
		07	08	09	10	11	12	01	02	03	04	05	06
11.	Kế hoạch đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV và báo cáo						x						x
12.	Tổ chức tuần sinh hoạt công dân, sinh hoạt chính trị đầu năm				x		x						
13.	Lập hồ sơ giải quyết chế độ chính sách cho HSSV	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
14.	Báo cáo tăng, giảm HSSV hàng tháng	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
15.	Khám sức khỏe cho CBVC				x								
16.	Khám sức khỏe cho HSSV					x							
17.	Kiểm tra an toàn vệ sinh môi trường	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
18.	Đón tiếp các đoàn khách quốc tế	Có kế hoạch cụ thể cho từng đợt											
19.	Kế hoạch tuyển sinh tại Lào năm 2021	Thực hiện khi có sự cho phép của UBND tỉnh											
20.	Cập nhật dữ liệu LHS trên hệ thống báo cáo của BGD&ĐT						BC						
21.	Kế hoạch và báo cáo kết quả công tác rà soát hồ sơ	KH											BC
22.	Báo cáo kết quả thực hiện công tác HSSV						x						x
23.	Kế hoạch CVHT, GVCN và báo cáo kết quả	KH					BC						BC
Phòng Đào tạo													
24.	Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, liên kết đào tạo năm học và báo cáo kết quả	KH					BC						BC
25.	Xây dựng và triển khai kế hoạch cải tiến chương trình đào tạo và báo cáo kết quả	KH					BC				BC		
26.	Kế hoạch phát triển ngành, nghề đào tạo, bồi dưỡng và báo cáo kết quả		KH				BC						BC

TT	Nội dung công việc	Thực hiện năm 2021 (tháng)						Thực hiện năm 2022 (tháng)					
		07	08	09	10	11	12	01	02	03	04	05	06
27.	Kế hoạch hoạt động KHCN và báo cáo kết quả	KH					BC						BC
28.	Xây dựng thông tin đào tạo			x									
29.	Kế hoạch kiểm tra chuyên môn và báo cáo kết quả	KH					BC						BC
30.	Kế hoạch khảo sát thông tin và báo cáo kết quả		KH									BC	
31.	Báo cáo kết quả công tác công khai văn bằng, chứng chỉ						BC						BC
32.	Kế hoạch và báo cáo kết quả xây dựng giáo án điện tử, thiết bị dạy học tự làm		KH				BC						BC
33.	KH triển khai cải tiến PP DH và báo cáo kết quả		KH				BC						BC
34.	KH và báo cáo tổng kết khóa học/tốt nghiệp										KH		BC
Phòng Kế hoạch - Tài chính													
35.	Lập kế hoạch tài chính hàng năm	x											
36.	Kiểm soát các hoạt động thu - chi tài chính	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
37.	Báo cáo phân tích cơ cấu thu - chi	x						x					
38.	Tự kiểm tra tài chính năm và Báo cáo kết quả								x	x			
39.	Điều chỉnh quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản		<i>Theo yêu cầu thực tế</i>										
40.	Xây dựng Kế hoạch thực hiện phương án tự chủ tài chính đã được UBND tỉnh phê duyệt tại QĐ số 90/QĐ-UBND ngày 18/01/2021	KH							BC				BC
41.	Kiểm kê, thanh lý tài sản và báo cáo kết quả						KH		BC				
42.	Báo cáo kết quả thu sự nghiệp và tiết kiệm chi	x						x					

TT	Nội dung công việc	Thực hiện năm 2021 (tháng)						Thực hiện năm 2022 (tháng)						
		07	08	09	10	11	12	01	02	03	04	05	06	
57.	Sửa chữa CSVC phục vụ hoạt động chung của trường		Thường xuyên khi có sự cố											
58.	Kiểm soát các dịch vụ trong trường	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
59.	Điều chỉnh sắp xếp, bố trí phòng học, hội trường	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
60.	Báo cáo tổng hợp việc cập nhật thông tin lên Website nhà trường và từng đơn vị	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
61.	Báo cáo ứng dụng CNTT của nhà trường					x							x	
62.	Báo cáo kết quả thực hiện phương án tiết kiệm điện, nước trong nhà trường							x						x
Phòng Tổ chức - Hành chính														
63.	Các đợt học tập, sinh hoạt chính trị trong năm					x				x			x	
64.	Cập nhật các thông tin cá nhân của CBVC theo quy định;		x								x			
65.	Kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động chính trị - xã hội, văn hoá, văn nghệ, TDTT trong toàn trường cho CBVC					x							x	
66.	Kế hoạch tổ chức thực hiện công tác tự vệ trong nhà trường theo đúng quy định;								x					x
67.	Kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, văn hóa cơ sở		KH										BC	
68.	Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng CBVC, đánh giá sau đào tạo, bồi dưỡng và báo cáo kết quả	KH							BC					BC
69.	Kế hoạch rà soát các văn bản trong toàn trường; xây dựng quy chế hoạt động của các hội đồng, các ban; xác định những nội	KH							BC					BC

